

Số: 138/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Khoa Năng Qu

ĐKHKTT: Khu Tr, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

Nơi ở: Số 108 lô 14 L, khu Tr 8, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

2- Chị Huỳnh Thị Thanh T

ĐKHKTT: Khu Tr, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

Nơi ở: Số 11/67 Kh, phường C, quận H, Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Khoa Năng Qu và chị Huỳnh Thị Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/5/2008, tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến năm 2010 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, lối sống của hai bên không hòa hợp. Từ năm 2011 đến nay, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau. Nay anh Qu và chị T xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Qu và chị T có 01 con chung là Khoa Huỳnh Phú V, sinh ngày 11/4/2008. Anh Qu và chị T thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh Qu và chị T tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Anh Qu và chị T tự thỏa thuận.

[4] Về lệ phí: Anh Qu và chị T mỗi người chịu ½ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/7/2020, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Qu và chị T gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Khoa Năng Qu và chị Huỳnh Thị Thanh T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Khoa Huỳnh Phú V, sinh ngày 11/4/2008, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh Qu và chị T tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Qu và chị T tự thỏa thuận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Qu và chị T mỗi người phải chịu ½ lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Qu và chị T đã nộp đủ lệ phí theo các Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0005717 và 0005718 ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đ,
quận H, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy